

CHÍNH PHỦ
Số: 25/2006/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang
phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật An ninh quốc gia ngày 03 tháng 12 năm 2004;
Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 28 tháng 11 năm 2005;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định tiêu chuẩn cơ bản về vật chất hậu cần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân, bao gồm tiêu chuẩn ăn thường xuyên và mức ăn bồi dưỡng trong huấn luyện chiến đấu, ứng trực sẵn sàng chiến đấu, diễn tập phòng, chống lụt bão, tai nạn thương tích và tìm kiếm cứu nạn, các mức ăn điều trị ở bệnh xá, bệnh viện; các mức ăn điều dưỡng; tiêu chuẩn trang phục; tiêu chuẩn thuốc, bông băng, hoá chất sử dụng trong y tế; tiêu chuẩn trang bị dụng cụ y tế; định mức sử dụng nước sạch trong sinh hoạt; tiêu chuẩn diện tích nhà ở tập thể doanh trại, nhà làm việc, nhà công vụ, sinh hoạt công cộng; định mức tiêu chuẩn doanh cụ và định mức sử dụng điện năng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Là sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân bao gồm: sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang công tác; đang đào tạo và huấn luyện trong các trường đào tạo của lực lượng Công an nhân dân.

Điều 3. Nguyên tắc bảo đảm tiêu chuẩn vật chất hậu cần

1. Bảo đảm đáp ứng các nhu cầu cho sinh hoạt thường xuyên, học tập, huấn luyện, đào tạo, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu.
2. Bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của Công an, với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách nhà nước trong từng giai đoạn.
3. Phù hợp với sự phát triển chung và đặc trưng của từng vùng, miền, từng đối tượng cụ thể.
4. Phương thức bảo đảm tiêu chuẩn vật chất hậu cần bằng tiền hoặc bằng hiện vật, một số loại tiêu chuẩn cụ thể có thể được tính trong lương, phụ cấp của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân. Trường hợp tiêu chuẩn đã được đưa vào căn cứ để tính lương, phụ cấp thì không được tính vào tiêu chuẩn cấp phát; nếu cấp phát thì phải khấu trừ vào lương, phụ cấp.
5. Khuyến khích việc sử dụng tiết kiệm, hợp lý trong việc bảo đảm tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân; các đơn vị có điều kiện cần chủ động tổ chức tăng gia sản xuất góp phần cải thiện đời sống sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ.
6. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng công tác bảo đảm tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ để trục lợi hoặc gây thiệt hại đối với tài sản của Nhà nước, làm giảm khả năng chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân.

Chương II

TIÊU CHUẨN VẬT CHẤT HẬU CẦN ĐỐI VỚI SĨ QUAN, HẠ SĨ QUAN, CHIẾN SĨ CÔNG AN NHÂN DÂN

Điều 4. Tiêu chuẩn ăn của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân

1. Tiêu chuẩn ăn cơ bản của hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân.
Nhiệt lượng khẩu phần ăn 3.200 Kcal/người/ngày, cơ cấu định lượng các loại lương thực, thực phẩm và tỷ lệ các chất sinh nhiệt hợp lý (Protein từ 14% - 16%, Lipit từ

18% - 20%, Gluxit từ 64% - 68%).

2. Tiêu chuẩn ăn của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đảm nhiệm công việc đặc biệt nặng nhọc, nguy hiểm hoặc nặng nhọc, nguy hiểm; bị thương, ốm đau điều trị tại bệnh viện, bệnh xá, nhà nghỉ dưỡng; mức ăn điều dưỡng; khi tham gia huấn luyện, chiến đấu, ứng trực sẵn sàng chiến đấu, diễn tập, phòng, chống lụt bão, tai nạn, thương tích và tìm kiếm cứu nạn, một số nhiệm vụ khác:

a) Nhiệt lượng khẩu phần ăn, cơ cấu định lượng, tỷ lệ các chất sinh nhiệt được quy định phù hợp với nhiệm vụ của từng đối tượng;

b) Mức tiền ăn của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đảm nhiệm công việc đặc biệt nặng nhọc, nguy hiểm hoặc nặng nhọc, nguy hiểm được tính cao hơn so với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ hưởng sinh hoạt phí từ 1,3 đến 3,5 lần. Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ bị thương, ốm đau điều trị tại bệnh viện, bệnh xá, nhà nghỉ dưỡng ăn theo tiêu chuẩn bệnh lý.

Điều 5. Tiêu chuẩn trang phục sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân

1. Tiêu chuẩn trang phục của sĩ quan là những loại trang phục cho cá nhân quản lý sử dụng thường xuyên và trang phục dùng chung, gồm lễ phục, trang phục thường xuyên, trang phục niên hạn, trang phục chống rét.

2. Tiêu chuẩn trang phục của hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân là những loại trang phục cấp cho cá nhân quản lý sử dụng thường xuyên và trang phục dùng chung, gồm: trang phục thường xuyên, trang phục niên hạn, trang phục chống rét.

3. Tiêu chuẩn trang phục hoá trang nghiệp vụ là những loại trang phục trang bị cho sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ do tính chất, đặc điểm và yêu cầu của từng lực lượng.

4. Trang phục tăng thêm, trang phục chiến đấu, trang phục nghi lễ và trang phục đặc thù khác trang bị cho cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ đào tạo, huấn luyện, chiến đấu và phục vụ công tác chuyên môn.

Điều 6. Tiêu chuẩn trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng

1. Tiêu chuẩn trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng được trang bị theo các loại bếp ăn cấp Đại đội, Tiểu đoàn, Trung đoàn và các đơn vị tương đương ở tập

trung các doanh trại; bếp ăn ở các trường, học viện, trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng và bệnh xá, bệnh viện; các đơn vị đóng quân phân tán, công tác độc lập được trang bị các bếp ăn lẻ.

2. Tiêu chuẩn trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng được trang bị theo các loại bếp ăn đối với các Tổng cục, Vụ, Cục; Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh tùy theo quy mô biên chế của đơn vị.

Điều 7. Tiêu chuẩn thuốc, bông băng, hoá chất

Tiêu chuẩn thuốc, bông băng, hoá chất được trang bị gồm có thuốc, bông băng dùng tại đơn vị; thuốc, bông băng cho giường bệnh; thuốc khám bệnh, thuốc bổ trợ cho sĩ quan cao cấp và bệnh mãn tính; thuốc bổ trợ cho các lực lượng làm công việc nặng nhọc đặc biệt nguy hiểm, cho sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ công tác chiến đấu khi đi cơ sở làm nhiệm vụ; thuốc và hoá chất phòng, chống dịch, hoá chất, sinh vật phẩm cho nghiệp vụ chuyên ngành và nghiệp vụ thú y.

Tiêu chuẩn thuốc, bông băng, hoá chất được cấp cho từng đơn vị và cho từng đối tượng sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân.

Điều 8. Tiêu chuẩn trang bị, dụng cụ y tế

1. Tiêu chuẩn trang bị, dụng cụ y tế được trang bị lần đầu và trang bị thay thế hàng năm.

2. Tiêu chuẩn trang bị, dụng cụ y tế được trang cấp theo từng loại hình cơ sở y tế trong Công an nhân dân:

a) Đối với Bệnh viện hạng I, II của Công an thì được trang bị tương đương Bệnh viện đa khoa hạng I, II của Bộ Y tế;

b) Đối với Bệnh viện Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì được trang bị tương đương Bệnh viện đa khoa hạng III của Bộ Y tế;

c) Đối với Bệnh xá công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Bệnh xá Bộ Tư lệnh, Vụ, Cục; Bệnh xá học viện, trường; Bệnh xá trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng thì giao cho Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể phù hợp với quy định của Bộ Y tế.